

Số: /2024/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO
Ngày 02/10/2024

THÔNG TƯ

Quy định về đầu tư xây dựng trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe, đỗ xe trên đường cao tốc

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đường cao tốc Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về đầu tư xây dựng trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe, đỗ xe trên đường cao tốc.

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết khoản 5 Điều 52 Luật Đường bộ, bao gồm:

- Đầu tư, vị trí, quy mô điểm dừng xe, đỗ xe theo khoản 3 Điều 52 Luật Đường bộ;
- Vị trí, quy mô trạm dừng nghỉ theo khoản 3 Điều 52 Luật Đường bộ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động đầu tư, xây dựng điểm dừng xe, đỗ xe và xác định vị trí, quy mô trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe, đỗ xe trên đường cao tốc.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Điểm dừng xe, đỗ xe là công trình thuộc kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, được xây dựng tại một số tuyến đường cao tốc để phục vụ người tham gia giao thông trên đường bộ cao tốc dừng xe, đỗ xe.

2. Trạm dừng nghỉ trên đường cao tốc (sau đây gọi là trạm dừng nghỉ) là công trình thuộc kết cấu hạ tầng giao thông đường cao tốc, được xây dựng trên một số tuyến đường cao tốc, cung cấp các dịch vụ phục vụ người và phương tiện tham gia giao thông.

3. Cấp quyết định đầu tư là cơ quan quyết định đầu tư dự án đối với dự án đầu tư công hoặc cơ quan phê duyệt dự án PPP đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

4. Đơn vị chuẩn bị dự án là chủ đầu tư lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi đối với dự án đầu tư công hoặc đơn vị chuẩn bị dự án với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

Chương II. ĐIỂM DỪNG XE, ĐỖ XE, TRẠM DỪNG NGHỈ

Điều 4. Nguyên tắc đầu tư điểm dừng, đỗ xe

1. Trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, đơn vị chuẩn bị dự án có trách nhiệm xin ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có dự án đi qua về nhu cầu, vị trí, quy mô điểm dừng xe, đỗ xe.

2. Cơ quan quyết định đầu tư dự án đầu tư công hoặc cơ quan phê duyệt dự án PPP quyết định đầu tư điểm dừng xe, đỗ xe tại địa điểm có cảnh quan thiên nhiên đẹp, nổi bật, tiêu biểu hoặc địa điểm có sự kết hợp giữa cảnh quan thiên nhiên với danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử - văn hóa hoặc các di sản văn hóa vật thể khác căn cứ:

a) Ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có dự án đi qua theo quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Khả năng cân đối nguồn lực đầu tư;

c) Điều kiện địa hình, địa chất, thủy văn của công trình dự án.

3. Chi phí đầu tư xây dựng điểm dừng xe, đỗ xe được tính trong tổng mức đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc.

Điều 5. Vị trí, quy mô điểm dừng xe, đỗ xe

1. Vị trí điểm dừng, đỗ xe như sau:

a) Điểm dừng xe, đỗ xe được bố trí nằm ngoài phạm vi nền đường;

b) Điểm dừng, đỗ xe được bố trí ở những chỗ ra, vào thuận tiện, không che khuất tầm nhìn của các đoạn dốc hoặc đường cong và xa các chỗ giao nhau;

2. Điểm dừng, đỗ xe có quy mô như sau:

a) Không quá 300 m² trong trường hợp khoảng cách đến trạm dừng nghỉ gần nhất dưới 30 km.

b) Không quá 500 m² trong trường hợp khoảng cách đến trạm dừng nghỉ gần nhất trên 30 km.

Điều 6. Các hạng mục công trình thuộc điểm dừng, đỗ xe

1. Điểm dừng, đỗ xe bao gồm các hạng mục sau:

a) Đường ra vào điểm dừng, đỗ xe, là đường đấu nối từ đường cao tốc vào điểm dừng xe, đỗ xe.

b) Vị trí dừng xe, đỗ xe dành cho phương tiện giao thông đường bộ dừng xe, đỗ xe.

c) Nơi cung cấp thông tin, là vị trí đặt, để các tài liệu sách, báo, bản đồ du lịch hoặc các thiết bị nghe, nhìn khác phục vụ cung cấp thông tin cho người tham gia giao thông hoặc quảng bá du lịch địa phương.

2. Thiết kế các hạng mục tại khoản 1 Điều này như sau:

a) Đường ra, vào điểm dừng xe, đỗ xe có độ rộng trên 6 m, chiều dài tuân thủ quy định về chỗ ra, vào đường cao tốc, không chế tốc độ dưới 40 km/h và các yêu cầu khác theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đường cao tốc, hạn chế tối thiểu xung đột giữa dòng phương tiện ra, vào và với người đi bộ.

b) Kết cấu mặt sân khu vực vị trí dừng xe, đỗ xe và nơi cung cấp thông tin theo điểm a, điểm b khoản 1 Điều này là mặt đường bê tông xi măng có chiều dày tối thiểu 20 cm hoặc bê tông nhựa có chiều dày tối thiểu 7 cm.

c) Đường lưu thông trong vị trí dừng xe, đỗ xe phải có các biển báo hiệu, vạch kẻ đường; có bán kính quay xe phù hợp nhưng bán kính tối thiểu không nhỏ hơn 10m tính theo tim đường được quy định tại QCVN 07:2010/BXD để đảm bảo cho các loại phương tiện lưu thông an toàn trong khu vực điểm dừng xe, đỗ xe.

3. Việc trang bị thiết bị phòng chống cháy nổ thực hiện theo quy định pháp luật về phòng cháy chữa cháy.

Điều 7. Quản lý, vận hành, bảo trì điểm dừng, đỗ xe

1. Đơn vị quản lý, vận hành đường cao tốc có trách nhiệm quản lý, vận hành điểm dừng, đỗ xe. Việc quản lý, vận hành điểm dừng, đỗ xe phải bảo đảm an toàn giao thông và tuân thủ quy định pháp luật về quản lý, vận hành đường cao tốc, quy trình bảo trì đường cao tốc.

2. Người, phương tiện sử dụng điểm dừng xe, đỗ xe không được mua bán, tổ chức tụ tập ăn uống hoặc thực hiện các hành vi khác gây ảnh hưởng an toàn giao thông. Các phương tiện dừng xe, đỗ xe không quá 30 phút, trừ trường hợp do sự kiện bất khả kháng không thể di chuyển.

3. Việc bảo trì điểm dừng xe, đỗ xe thực hiện theo quy định của công trình có kết cấu bê tông, đá xây tại mục 5.2, mục 5 Phụ lục số I về Yêu cầu kỹ thuật chất lượng đối với hoạt động bảo dưỡng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông theo chất lượng thực hiện ban hành kèm theo Thông tư số 48/2019/TT-BGTVT ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện và việc áp dụng hình thức bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và quy trình bảo trì được phê duyệt.

Điều 8. Vị trí, quy mô trạm dừng nghỉ

1. Vị trí, quy mô trạm dừng nghỉ được đơn vị chuẩn bị dự án nghiên cứu, đề xuất căn cứ:

- a) Hình thức đầu tư, khả năng cân đối nguồn lực đầu tư;
- b) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm dừng nghỉ, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đường bộ cao tốc;
- c) Quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- d) Điều kiện địa hình, địa chất và các tính chất khác của công trình dự án.

2. Trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án, đơn vị chuẩn bị dự án có trách nhiệm xin ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có dự án đi qua về sơ bộ vị trí, quy mô trạm dừng nghỉ.

3. Trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, đơn vị chuẩn bị dự án có trách nhiệm thỏa thuận, thống nhất với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có dự án đi qua về vị trí, quy mô trạm dừng nghỉ. Vị trí, quy mô trạm dừng nghỉ được cấp quyết định đầu tư quyết định tại quyết định đầu tư, quyết định phê duyệt dự án.

Chương III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.
2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng các quy định tại văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế đó

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Quản lý đầu tư xây dựng, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường cao tốc Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Công thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Công báo;
- Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, CĐT.VN.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thắng